TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 126/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 191/2026/TLST-VDS ngày 02 tháng 3 năm 2026 về việc "Công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Hồ Nguyễn N, sinh năm 1976, CCCD: 048076004019; địa chỉ: Tổ B, khu phố U, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà T Trần Thị Anh Đ, sinh năm 1977, CCCD: 074177002515; địa chỉ: Số D, đường L, khu phố P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Nguyễn Nguyễn V bà T Trần Thị Anh Đ là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/3/2003 của UBND phường U, huyện T, tỉnh Bình Dương (nay là UBND phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên ông Hồ Nguyễn Nguyễn V bà T Trần Thị Anh Đ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Hồ Nguyễn Nguyễn V bà T Trần Thị Anh Đ có 01 con chung là Hồ Anh K, sinh ngày 06/8/2003 đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Hồ Nguyễn Nguyễn V bà T Trần Thị Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu chịu theo quy định tại Điều của 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Nguyễn Nguyễn V bà T Trần Thị Anh Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Hồ Nguyễn Nguyễn V bà T Trần Thị Anh Đ có 01 con chung là Hồ Anh K, sinh ngày 06/8/2003 đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Hồ Nguyễn Nguyễn V bà T Trần Thị Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hồ Nguyễn Nguyễn V bà T Trần Thị Anh Đ mỗi người nộp số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0012220 ngày 11/02/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 15-Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người yêu cầu;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Hằng